

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: anh Hầu Seo C, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H. Căn cước công dân số 002097005202, cấp ngày 17/12/2021

Bị đơn: chị Giàng Thị L, sinh năm 1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H. Địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hầu Seo C và chị Giàng Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Hầu Seo C và chị Giàng Thị L nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Giàng Thị L là người trực tiếp nuôi con chung tên là Hầu Ánh P; sinh ngày 25/02/2019 đến khi con đủ 18 tuổi, anh C cấp dưỡng nuôi con chung theo tháng. Mức cấp dưỡng mỗi tháng là 500.000đ (năm trăm nghìn

đồng). Bắt đầu từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị L là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm non con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung sau này một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị L và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: anh C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng án phí anh C phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì theo biên lai số 0008104, ngày 09/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

NguyễnThị Khuyên

